

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Kế hoạch tự đánh giá và cải tiến chất lượng các chương trình đào tạo - Năm học 2023 - 2024

Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch tự đánh giá (TĐG) và cải tiến chất lượng các chương trình đào tạo (CTĐT) năm học 2023 - 2024 được xây dựng nhằm tổng hợp toàn diện các hoạt động ĐBCL cấp khoa chuyên ngành của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây. Đây là minh chứng cụ thể cho việc vận hành chu trình PDCA hằng năm, hướng tới hoàn thiện chuẩn đầu ra (OBE), nâng cao tính thực tiễn và chuẩn bị dữ liệu phục vụ công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài CTĐT.

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Hoạt động rà soát, tự đánh giá và cải tiến chất lượng các chương trình đào tạo của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây trong năm học 2023 - 2024 được tổ chức thực hiện nghiêm túc dựa trên các văn bản quy định pháp lý và nội bộ:

- Luật Giáo dục đại học hiện hành và các nghị định hướng dẫn liên quan về quản lý chất lượng giáo dục đại học.
- Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.
- Nghị quyết số 56/NQ-HĐKĐCLGD ngày 04/02/2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục - Trung tâm KĐCLGD - ĐH Đà Nẵng.
- Kế hoạch số 142/KH-ĐHXDMT ngày 08/5/2024 của Hiệu trưởng Nhà trường ban hành kế hoạch cải tiến chất lượng các hoạt động của Nhà trường sau đánh giá ngoài cơ sở giáo dục chu kỳ 2.
- Quyết định số 502/QĐ-ĐHXDMT ngày 05/9/2023 của Hiệu trưởng Nhà trường ban hành Quy định Đảm bảo chất lượng Trường ĐHXDMT.
- Kế hoạch số 203/KH-ĐHXDMT ngày 30/8/2023 của Hiệu trưởng Nhà trường về Kế hoạch Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2023 - 2024.
- Kế hoạch tự đánh giá và cải tiến chất lượng CTĐT năm học 2023-2024.
- Báo cáo kết quả rà soát và cải tiến chất lượng CTĐT năm học 2023-2024.

II. MỤC TIÊU VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

Nhà trường quán triệt các nguyên tắc ĐBCL cốt lõi xuyên suốt quá trình thực hiện kế hoạch:

- Xác định mức độ đáp ứng: Đánh giá một cách toàn diện, khách quan tình trạng thực tế của công tác đào tạo, hiệu quả giảng dạy, NCKH, chất lượng đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, phòng thực hành, thí nghiệm và thư viện.

- Thực hiện cải tiến liên tục (PDCA): Vận hành chu trình PDCA hằng năm, không ngừng thu thập ý kiến phản hồi định lượng từ các bên liên quan để rà soát và điều chỉnh đề cương chi tiết môn học bám sát yêu cầu năng lực.

- Khách quan và minh chứng đầy đủ: 100% các đánh giá trong báo cáo thực hiện phải có tài liệu minh chứng, quyết định ban hành và văn bản đối soát đi kèm, được mã hóa theo quy chuẩn kiểm định.

- Số hóa hệ thống minh chứng: Tăng cường chuyển đổi số trong quản lý chất lượng thông qua việc lưu trữ tập trung minh chứng trên hệ thống google drive để dễ dàng rà soát hằng năm.

III. DANH MỤC CÁC CTĐT RÀ SOÁT

TT	Mã ngành	Tên chương trình đào tạo	Khoa quản lý	Ghi chú
I. Đại học				
1	7580101	Ngành Kiến trúc	Kiến trúc	Rà soát định kỳ hằng năm, ban hành CTĐT mới 41/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/01/2024
2	7580201	Ngành Kỹ thuật Xây dựng	Xây dựng	Rà soát định kỳ hằng năm, giữ nguyên CTĐT cũ
3	7580205	Ngành Kỹ thuật Xây dựng Công trình Giao thông	Kỹ thuật Hạ tầng - Đô thị	Rà soát định kỳ hằng năm, ban hành CTĐT mới 44/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/01/2024
4	7580320	Ngành Kỹ thuật Môi trường	Kỹ thuật Hạ tầng - Đô thị	Rà soát định kỳ hằng năm, giữ nguyên CTĐT cũ
5	7340301	Ngành Kế toán	Kinh tế	Rà soát định kỳ hằng năm, ban hành CTĐT mới 46/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/01/2024
6	7480103	Ngành Kỹ thuật Phần mềm	Công nghệ	Rà soát định kỳ hằng năm, giữ nguyên CTĐT cũ

TT	Mã ngành	Tên chương trình đào tạo	Khoa quản lý	Ghi chú
7	7580213	Ngành Cấp thoát nước	Kỹ thuật Hạ tầng - Đô thị	Rà soát định kỳ hằng năm, ban hành CTĐT mới 48/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/01/2024
8	7580106	Ngành Quản lý Đô thị và Công trình	Kiến trúc	Rà soát định kỳ hằng năm, giữ nguyên CTĐT cũ
II. Thạc sĩ				
9	8580201	Ngành Kỹ thuật Xây dựng	Xây dựng	Rà soát định kỳ hằng năm, giữ nguyên CTĐT cũ

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Thực hiện Kế hoạch tự đánh giá hằng năm, Nhà trường dưới sự chủ trì của Phòng KT&ĐBCL phối hợp chặt chẽ với các Phòng Quản lý Đào tạo, Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Quản trị & Thiết bị và các Khoa chuyên ngành, đơn vị liên quan hoàn thành các nội dung hoạt động năm học 2023 - 2024. Kết quả như sau:

TT	Nội dung hoạt động	Kết quả thực hiện	Đánh giá
1	Tổng kết việc thực hiện kế hoạch tự đánh giá, cải tiến chất lượng CTĐT năm học 2022 - 2023; đánh giá mức độ hoàn thành các nội dung cải tiến của từng CTĐT.	Hoàn thành trong tháng 09/2023. Các Khoa họp thông qua báo cáo rà soát năm cũ, phân tích tồn tại cần khắc phục trong chu kỳ mới.	Đạt yêu cầu
2	Xây dựng và ban hành Kế hoạch tự đánh giá, cải tiến chất lượng CTĐT năm học 2023 - 2024.	Phòng KT&ĐBCL xây dựng kế hoạch tự đánh giá tổng hợp, lấy ý kiến đóng góp của các Khoa và trình Hiệu trưởng ký ban hành chính thức vào tháng 9/2023.	Đạt yêu cầu
3	Xây dựng kế hoạch khảo sát và tổ chức khảo sát ý kiến người học, giảng viên, cựu người học, nhà tuyển dụng về chất lượng CTĐT.	Triển khai khảo sát trực tuyến trên cổng trực tuyến. Thu thập phản hồi từ giảng viên, sinh viên đang học, cựu sinh viên và các nhà tuyển dụng đối tác.	Đạt yêu cầu

TT	Nội dung hoạt động	Kết quả thực hiện	Đánh giá
4	Thu thập, cập nhật dữ liệu về tuyển sinh, kết quả học tập, tốt nghiệp, việc làm sau tốt nghiệp phục vụ rà soát CTĐT	Số liệu tuyển sinh và tốt nghiệp được trích xuất trực tiếp từ cổng đào tạo, giúp xác định tỷ lệ sinh viên thôi học để có giải pháp hỗ trợ học vụ.	Đạt yêu cầu
5	Thành lập Bộ phận rà soát chương trình đào tạo của từng khoa; phân công nhiệm vụ và xây dựng kế hoạch rà soát.	Thành lập bộ phận rà soát các ngành đào tạo.	Đạt yêu cầu
6	Tổ chức tập huấn cho giảng viên về xây dựng chuẩn đầu ra, thiết kế đề cương học phần, phương pháp dạy học và đánh giá theo chuẩn đầu ra.	Tổ chức 04 đợt tập huấn ĐBCL: 1/ Tập huấn công tác đánh giá CTĐT - 275/KH-ĐHXDMT ngày 28/11/2023 2/ Tập huấn Đánh giá chất lượng CTĐT - 725/QĐ-ĐHXDMT ngày 19/12/2023 3/ Kế hoạch tập huấn cải tiến CTĐT - 01/KH-ĐHXDMT ngày 02/01/2024 4/ Tập huấn Cải tiến cách viết CDR và cách kiểm tra đánh giá đáp ứng CDR và thiết kế Rubrics - 26/QĐ-ĐHXDMT ngày 15/01/2024	Đạt yêu cầu
7	Rà soát mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, cấu trúc CTĐT và đề cương chi tiết học phần; đối sánh với quy định hiện hành và nhu cầu xã hội.	Rà soát 100% CTĐT (08 Đại học, 01 Thạc sĩ). Đặc biệt, thực hiện rà soát, điều chỉnh ma trận và chính thức ban hành 04 CTĐT ngày 24/01/2024.	Đạt yêu cầu
8	Rà soát phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá, sự phù hợp giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra CTĐT.	Lồng ghép bộ Rubrics đánh giá năng lực chi tiết cho tất cả các học phần trong các CTĐT mới ban hành; nâng cao tỷ trọng điểm quá trình từ 30% lên 40% tăng tính liên tục.	Đạt yêu cầu
9	Đối sánh CTĐT với chương	Hoàn thành đối sánh chi tiết cấu	Đạt yêu cầu

TT	Nội dung hoạt động	Kết quả thực hiện	Đánh giá
	trình đào tạo của một số cơ sở giáo dục đại học trong nước có cùng lĩnh vực đào tạo nhằm tham khảo, cải tiến chương trình.	trúc, CDR của ngành Kiến trúc, Cấp thoát nước, Kế toán, KTXDCTGT với ĐH Kiến trúc Hà Nội, ĐH Xây dựng HN, ĐH Thủy lợi, ĐH Nha Trang.	
10	Tổ chức hội thảo, tọa đàm với doanh nghiệp, cơ quan sử dụng lao động, cựu người học để lấy ý kiến góp ý hoàn thiện CTĐT.	Các Khoa chuyên ngành tổ chức tọa đàm về CTĐT. Nhiều doanh nghiệp đối tác tại Vĩnh Long và ĐBSCL đã tham gia góp ý về kỹ năng nghề nghiệp và năng lực số.	Đạt yêu cầu
11	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực tập, thực tế nghề nghiệp; lấy ý kiến đơn vị tiếp nhận thực tập về mức độ đáp ứng của người học.	Triển khai kế hoạch thực tập tốt nghiệp ổn định (04 tín chỉ đối với các ngành kỹ thuật, kéo dài 10-12 tuần). Đánh giá từ cơ sở tiếp nhận đạt độ hài lòng rất cao.	Đạt yêu cầu
12	Triển khai các hoạt động cải tiến: cập nhật đề cương học phần, học liệu, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá và các điều kiện bảo đảm chất lượng.	Cập nhật đề cương học phần theo chu kỳ tài liệu tham khảo 2020-2024. Đổi mới phương pháp dạy học bám sát triết lý giáo dục: “Môi trường thân thiện - Tri thức khoa học - Ứng dụng thực tế”.	Đạt yêu cầu
13	Rà soát, bổ sung và sắp xếp minh chứng phục vụ công tác tự đánh giá và kiểm định CTĐT.	Phòng KT&ĐBCL chuẩn hóa hệ thống mã minh chứng quy chuẩn hàng năm dạng Hn.ab.cd.ef và số hóa dữ liệu lưu trữ để chuẩn bị cho các đợt khảo sát đánh giá ngoài.	Đạt yêu cầu
14	Tổng hợp kết quả rà soát của các khoa; xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát và cải tiến chất lượng các CTĐT năm học 2023 – 2024.	Hoàn thành viết và tổng hợp Báo cáo tổng hợp rà soát năm học 2023-2024, ban hành trong tháng 09/2024, bám sát các chuẩn chất lượng.	Đạt yêu cầu
15	Họp Hội đồng Đảm bảo chất lượng xem xét kết quả rà soát, thông qua kế hoạch cải tiến chất lượng cho năm học tiếp	Hội đồng ĐBCL cấp Trường họp và thông qua báo cáo rà soát, đồng thời phê duyệt phương hướng và kế hoạch cải tiến tiếp theo cho chu kỳ	Đạt yêu cầu

TT	Nội dung hoạt động	Kết quả thực hiện	Đánh giá
	theo.	năm học mới.	
16	Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng các CTĐT năm học 2024 - 2025 trên cơ sở kết quả rà soát và ý kiến của các bên liên quan.	Ban hành kế hoạch cải tiến cấp CTĐT cho năm học tiếp theo, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng Khoa, phòng ban.	Đạt yêu cầu

V. ĐỐI SÁNH KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VỚI CÁC CHỈ TIÊU CAM KẾT

TT	Chỉ tiêu cam kết chất lượng	Chỉ tiêu kế hoạch	Kết quả đạt được	Đánh giá
1	Tỷ lệ CTĐT đang thực hiện được rà soát hằng năm.	100%	100% (Rà soát 08 CTĐT đại học và 01 CTĐT thạc sĩ).	ĐẠT
2	Tỷ lệ ĐCCT học phần của các khóa học được cập nhật, chuẩn hóa ma trận CDR.	$\geq 90\%$	95% đề cương chi tiết học phần được các Khoa chuẩn hóa ma trận.	VƯỢT
3	Tỷ lệ học phần có ma trận CLO-PLO rõ ràng và phương pháp kiểm tra đánh giá tương thích.	$\geq 85\%$	92% học phần đáp ứng chuẩn và lồng ghép rubrics chi tiết.	VƯỢT
4	Tỷ lệ người học (SV tốt nghiệp) bày tỏ mức độ hài lòng về chất lượng CTĐT.	$\geq 80\%$	Đạt trung bình từ 82% đến 93% mức độ hài lòng chung.	VƯỢT
5	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu của khoa tham gia đầy đủ vào hoạt động tự rà soát, đánh giá.	100%	100% giảng viên tham gia đóng góp biên soạn và đối sánh.	ĐẠT
6	Tỷ lệ chương trình rà soát có kế hoạch hành động cải tiến chất lượng cho chu kỳ tiếp theo.	100%	100% (Tất cả các ngành rà soát đều có phụ lục hành động rõ ràng).	ĐẠT
7	Tỷ lệ khuyến nghị cải tiến	$\geq 70\%$	Hơn 80% khuyến	VƯỢT

chất lượng của chu kỳ trước được đưa vào triển khai thực tế.		ngiht được xử lý thành công (CSVC, cập nhật BIM,...).	
--	--	---	--

VI. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NỔI BẬT VỀ PHÁT TRIỂN CTĐT

6.1 Kiểm định chất lượng thành công Cơ sở giáo dục (Chu kỳ 2) và hoàn thành đánh giá ngoài 04 CTĐT

Nhà trường đã gặt hái những thành tựu trong công tác ĐBCL trong năm học 2023 - 2024:

- Đạt chuẩn Kiểm định Cơ sở Giáo dục: Ngày 28/02/2024, Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Đà Nẵng đã ký Quyết định số 95/QĐ-CEA.UD chính thức công nhận Trường Đại học Xây dựng Miền Tây đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục đại học chu kỳ 2.

- Hoàn thành đánh giá ngoài 04 CTĐT: Hoàn thành tự đánh giá và tổ chức khảo sát chính thức đánh giá ngoài từ ngày 11 - 15/07/2024 bởi Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn (CEA-Saigon) đối với 04 chương trình đào tạo trình độ đại học: Kiến trúc (Kiến trúc công trình), Kế toán, Kỹ thuật xây dựng Công trình giao thông (Xây dựng cầu đường) và Kỹ thuật Cấp thoát nước.

6.2 Đổi mới chiều sâu chuẩn đầu ra và cấu trúc chương trình

- Ngành Kiến trúc (Quyết định số 41/QĐ-ĐHXDMMT ngày 24/01/2024): Tinh gọn chuẩn đầu ra từ 16 PLO xuống còn 14 PLO. Bổ cục lại chuẩn kiến thức đại cương, cơ sở ngành và chuyên ngành bám sát năng lực cốt lõi. Nâng cao kỹ năng chuyên môn từ 1 lên 2 CDR (PLO11, PLO12) làm rõ năng lực thiết kế công trình phức tạp tích hợp năng lực quản lý dự án kiến trúc. Cập nhật Rubrics đánh giá cho 100% học phần.

- Ngành Kỹ thuật Cấp thoát nước (Quyết định số 48/QĐ-ĐHXDMMT ngày 24/01/2024): Lượng hóa chuẩn đầu ra còn 14 PLO bám sát Khung trình độ quốc gia (07 kiến thức, 05 kỹ năng, 02 tự chủ và trách nhiệm). Bổ sung ma trận quan hệ chi tiết giữa phương pháp giảng dạy với chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình (PLO). Tích hợp đầy đủ Rubrics đánh giá chi tiết vào đề cương chi tiết học phần.

- Ngành Kỹ thuật Xây dựng Công trình giao thông (Quyết định số 44/QĐ-ĐHXDMMT ngày 24/01/2024): Đưa học phần mới bắt buộc Thực hành ứng dụng mô hình thông tin công trình BIM (2 tín chỉ - mã HT115) và Phương pháp luận NCKH (2 tín chỉ) vào chương trình chuyên ngành để đón đầu chuyển đổi số. Tăng cường thực hành các học phần cốt lõi Sức bền vật liệu 2, Cơ học kết cấu 2 và Máy xây dựng cầu đường từ 2(2,0) thành 2(1,1). Chuẩn hóa tên gọi 10 học phần mở rộng phạm vi

từ “Cầu đường” sang “Công trình giao thông”.

- Ngành Kế toán (Quyết định số 46/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/01/2024): Điều chỉnh tăng từ 13 lên 14 PLO bảo đảm tính liên thông, đồng bộ với khối kiến thức giáo dục đại cương chung toàn trường. Cơ cấu lại khối lượng kiến thức chuyên ngành đạt tỷ trọng trên 40%. Đổi mới phương pháp đánh giá kết quả học tập đa dạng thông qua tiểu luận, báo cáo chuyên đề và nâng cao tỷ trọng điểm quá trình từ 30% lên 40%.

VII. TỒN TẠI, KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VÀ KIẾN NGHỊ

7.1. Một số tồn tại, hạn chế chính

Công tác khảo sát ý kiến cựu sinh viên và doanh nghiệp chưa thực sự đa dạng và thường xuyên hằng năm; tỷ lệ phản hồi khảo sát về việc làm còn chưa đầy đủ do kênh liên lạc thiếu đồng bộ.

Sự tương thích trong phương pháp đánh giá kết quả học tập và đo lường chuẩn đầu ra (PLO) ở một số học phần phụ trợ do các bộ môn khác quản lý còn chậm đồng bộ hóa cục bộ.

Quy hoạch đội ngũ giảng viên trình độ cao (học hàm Giáo sư, Phó Giáo sư, học vị Tiến sĩ) chưa nhiều ở một số bộ môn kỹ thuật đặc thù.

7.2 Kế hoạch hành động cải tiến chất lượng năm học 2024-2025

TT	Nội dung cải tiến chất lượng	Giải pháp triển khai cụ thể	Đơn vị chủ trì & phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1	Chuẩn hóa rubrics và đo lường chuẩn OBE.	Xây dựng ngân hàng đề thi bám sát mức nhận thức Bloom của chuẩn đầu ra học phần (CLO).	Phòng KT&ĐBCL, Phòng QLĐT, các Khoa chuyên ngành	Tháng 05/2025
2	Số hóa học liệu và đào tạo trực tuyến.	Phát triển bài giảng số, bài học tương tác E-learning cho các học phần chuyên ngành.	Phòng QLĐT, các Khoa chuyên ngành	Tháng 05/2025
3	Đào tạo và phát triển đội ngũ nòng cốt.	Tổ chức đợt tập huấn về giảng dạy tích cực, xây dựng chuẩn đầu ra đáp ứng quy định Thông tư mới; có cơ chế hỗ trợ giảng viên	Phòng TCHC, Phòng QLĐT, các Khoa chuyên ngành	Tháng 08/2025

TT	Nội dung cải tiến chất lượng	Giải pháp triển khai cụ thể	Đơn vị chủ trì & phối hợp	Thời hạn hoàn thành
		học Tiến sĩ.		
4	Phát triển mạng lưới đối tác doanh nghiệp.	Ký kết thỏa thuận hợp tác bổ sung với doanh nghiệp xây dựng, công nghệ tại vùng ĐBSCL để tiếp nhận thực tập và tuyển dụng.	Phòng CTCTSV, các Khoa chuyên ngành	Trong năm học 2024-2025
5	Nâng cấp cơ sở vật chất, phòng thực hành.	Đầu tư sửa chữa, bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.	Phòng QT&TB, Phòng Tài chính - Kế toán	Tháng 12/2024

7.3 Kiến nghị

- Nhà trường triển khai và áp dụng thí điểm phương pháp đo lường chuẩn đầu ra (OBE) bằng Microsoft Excel từ năm học 2024-2025.
- Phòng QT&TB xây dựng kế hoạch sửa chữa, bổ sung các trang thiết bị thực hành, thí nghiệm cho các chuyên ngành đào tạo.
- Nhà trường tiếp tục bồi dưỡng năng lực viết báo cáo rà soát định kỳ, báo cáo tự đánh giá CTĐT và quản lý minh chứng trực tuyến cho đội ngũ giảng viên cơ hữu và cán bộ ĐBCL tại các đơn vị./.

Nơi nhận

- Hiệu trưởng (Đề b/c);
- Phó Hiệu trưởng;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, KT&ĐBCL.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Lê Tấn Truyền